

Số: 605/TB-BVĐKCP

Cẩm Phả, ngày 24 tháng 04 năm 2026

Về việc thông báo nhu cầu
mua sắm hoá chất

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các công ty cung cấp vật tư y tế, hóa chất trên toàn quốc

Bệnh viện Đa khoa Cẩm Phả có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm hoá chất phục vụ khám sức khoẻ quý I,II năm 2026 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Phòng Vật tư – Thiết bị y tế - Bệnh viện Đa khoa Cẩm Phả, 371 đường Trần Phú, Phường Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh..

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ông: Phạm Văn Trúc –Phó Phòng vật tư thiết bị y tế

Số điện thoại: 02033 862 245

Email: bvdkcampha@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư –Thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa Cẩm Phả, 371 đường Trần Phú, Phường Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: từ 08h00 ngày 24 tháng 04 năm 2026 đến trước 16h30 ngày 11 tháng 05 năm 2026

Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá có hiệu lực.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục :

TT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	Que thử nước tiểu 11 thông số	Sử dụng phù hợp cho máy phân tích nước tiểu tự động Auto 100 hãng MTI Diagnostics GmbH. Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485:2016.	Hộp	18

2	Thuốc thử xét nghiệm Glucose	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Khoảng đo:Huyết thanh, huyết tương, nước tiểu, dịch não tủy trong khoảng từ 0.11 đến 41.6 mmol/L.	Hộp	4
3	Thuốc thử xét nghiệm GPT/ALT	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Khoảng đo trong khoảng từ: 5 đến 700 U/L.	Hộp	6
4	Thuốc thử xét nghiệm GOT/AST	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Khoảng đo trong khoảng từ 5 đến 700 U/L.	Hộp	6
5	Thuốc thử xét nghiệm Creatinine Jaffé	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Khoảng đo: Huyết thanh/huyết tương: Trong khoảng từ 15 đến 2200 μ mol/L. Nước tiểu: Trong khoảng từ 375 đến 55000 μ mol/L.	Hộp	4
6	Thuốc thử xét nghiệm Cholesterol	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Khoảng đo trong khoảng từ 0.1 đến 20,7 mmol/L.	Hộp	6
7	Thuốc thử xét nghiệm Ure	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Khoảng đo: Huyết thanh/huyết tương trong khoảng từ: 0.5 đến 40 mmol/L Nước tiểu trong khoảng từ: 1 đến 2000 mmol/L.	Hộp	5
8	Thuốc thử xét nghiệm Triglycerid	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Khoảng đo từ 0.1 đến 10 mmol/L.	Hộp	9
9	Thuốc thử xét nghiệm Acid uric	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Khoảng đo: Huyết thanh/huyết tương trong khoảng từ 0.2 đến 25 mg/dL Nước tiểu trong khoảng từ: 2.2 đến 275 mg/dL.	Hộp	6
10	Thuốc thử xét nghiệm GGT	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Khoảng đo từ 3 đến 1200 U/L.	Hộp	3
11	Thuốc thử xét nghiệm HDL-Cholesterol	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Khoảng đo từ 0.08 đến 3.88 mmol/L.	Hộp	5
12	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm HDL-Cholesterol. LDL-Cholesterol	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Thành phần phản ứng bao gồm: Huyết thanh người với phụ gia hóa học Thành phần không phản ứng bao gồm: Chất bảo quản, chất ổn định	Hộp	1

13	Thuốc thử xét nghiệm Ethanol	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Khoảng đo: Huyết thanh, huyết tương, nước tiểu trong khoảng từ 2.2 đến 108 mmol/L.	Hộp	4
14	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm Ammonia. ethanol. CO2	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Thành phần phản ứng bao gồm: Dung dịch đệm nước chứa ammonia, ethanol, natri bicarbonate Thành phần không phản ứng bao gồm: Chất bảo quản	Hộp	1
15	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm Ammonia. ethanol. CO2 ngưỡng bệnh lý.	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Thành phần phản ứng: Dung dịch đệm nước chứa ammonia, ethanol, natri bicarbonate Thành phần không phản ứng bao gồm: Chất bảo quản	Hộp	1
16	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm Ammonia. ethanol. CO2 ngưỡng bình thường	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Thành phần phản ứng: Dung dịch đệm nước chứa ammonia, ethanol, natri bicarbonate Thành phần không phản ứng bao gồm: Chất bảo quản	Hộp	1
17	Dung dịch rửa có tính kiềm cho công phản ứng	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Thành phần bao gồm: Dung dịch natri hydroxide 1 mol/L, 4 %; chất tẩy	Hộp	12
18	Dung dịch rửa kiềm cho kim hút thuốc thử và công phản ứng	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Thành phần bao gồm: NaOH 1 mol/L (khoảng 4 %); chất tẩy	Hộp	12
19	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm sinh hóa	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Thành phần phản ứng bao gồm: Huyết thanh người, nguyên liệu có nguồn gốc sinh học.	Hộp	1
20	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm sinh hóa ngưỡng bình thường	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Thành phần phản ứng bao gồm: Huyết thanh người với phụ gia hóa học và nguyên liệu có nguồn gốc sinh học như đã chỉ định	Hộp	1
21	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm sinh hóa ngưỡng bệnh lý	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Thành phần phản ứng bao gồm: Huyết thanh người với phụ gia hóa học và nguyên liệu có nguồn gốc sinh học như đã chỉ định	Hộp	1

2. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, bảo quản :

Địa điểm cung cấp: Tại Bệnh viện Đa khoa Cẩm Phả.

Nhà thầu chịu trách nhiệm vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án.

Việc vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án, bao gồm cả bảo hiểm và lưu kho theo quy định trong hợp đồng, do Nhà thầu thực hiện; các chi phí liên

quan được tính trong giá hợp đồng. Nhà thầu phải đóng gói hàng hóa đúng yêu cầu nhằm tránh hư hỏng trong quá trình vận chuyển đến địa điểm dự án theo quy định trong hợp đồng.

Trong quá trình vận chuyển, bao gói hàng hóa phải đủ chắc chắn để chịu được những va chạm mạnh, nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp, trong nước mưa, nước mưa và ở ngoài trời. Kích thước và trọng lượng của mỗi kiện hàng phải tính đến điều kiện vận chuyển như khoảng cách, phương tiện vận chuyển, điều kiện cơ sở hạ tầng... từ nơi xuất hàng đến địa điểm giao hàng.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 5 ngày kể từ khi hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

Tạm ứng: Không áp dụng

- Đồng tiền thanh toán: đồng Việt Nam (VNĐ).

- Việc thanh toán hợp đồng phải phù hợp với loại hợp đồng, giá hợp đồng và các điều kiện trong hợp đồng mà các bên đã ký kết.

- Thời hạn thanh toán: không quá 6 tháng kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị thanh toán hợp lệ của bên nhận thầu.

5. Các thông tin khác:

- Đơn vị cung cấp báo giá theo mẫu tại Phụ lục 2, điền đầy đủ thông tin của hàng hóa theo mẫu và các tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật và các thông tin khác của hàng hóa.

- Hình thức hồ sơ: nộp trực tiếp, gửi qua đường bưu điện, gửi qua email hoặc fax

- Đơn vị cung cấp báo giá nộp kèm theo các tài liệu, các căn cứ xác định giá tương tự của loại hàng hóa/dịch vụ tương tự (tương đồng gần nhất với yêu cầu chào giá của loại hàng hóa/dịch vụ mà Nhà cung cấp tham gia chào giá) và các tài liệu liên quan khác (nếu có).

Bệnh viện Đa khoa Cẩm Phả trân trọng thông báo. /s/

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng CNTT-TT (để đăng tải)
- Lưu: VT, VT-TTB.


Vũ Quang Trung

Phụ lục 2

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Cẩm Phả

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện đa khoa Cẩm Phả, chúng tôi.../ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế	Ký, mã nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng/khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)	Thành tiền
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ... ngày, kể từ ngày . tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm. ...[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú (12).

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5) , (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế.

Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.